



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

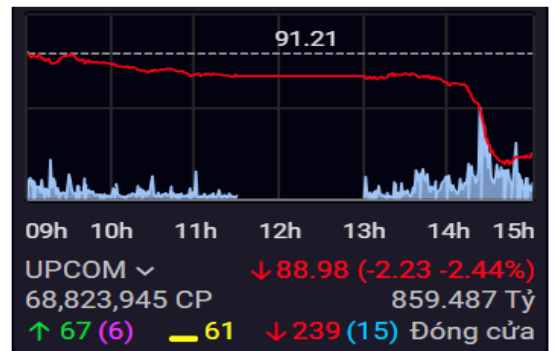
Kết thúc phiên giao dịch 15/4/2024, các chỉ số chính đồng loạt giảm mạnh. VN-Index giảm 4.70%, xuống mức 1,216.61 điểm; HNX-Index giảm 4.82%, xuống mức 229.71 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1,455 triệu đơn vị, tăng 54.15% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 108.56% so với phiên trước, đạt hơn 165 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, SHB, QCG, BHN là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 0.1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, BID, VCB, CTG là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành đồng loạt giảm điểm, giảm mạnh nhất là ngành dịch vụ tài chính (FTS -6.99%; HCM -6.95%) và ngành hóa chất (CSV -7.00%; AAA -6.94%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 1270 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã VHM (280 tỷ VND), CTG (210 tỷ VND), SSI (86 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 55 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã IDC (25 tỷ VND), SHS (23 tỷ VND), MBS (16 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,348.40	+0.43%
Thép HRC (USD/tấn)	519.00	-0.57%
Dầu Brent (USD/b)	90.53	+0.12%
Cao su (USD/kg)	345.00	-0.09%
Tỷ giá USD/VND	24,935.0	+0.04%
DXY index	105.25	-0.07%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Trong báo cáo gửi tới đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội về thực hiện chính sách pháp luật về thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2015-2023 mới đây, Ngân hàng Nhà nước cho biết dư nợ tín dụng bất động sản đến cuối năm 2023 khoảng 2.88 triệu tỷ đồng, trong đó vay kinh doanh bất động sản khoảng 1.09 triệu tỷ đồng, vay tiêu dùng 1.79 triệu tỷ đồng.

Theo Ngân hàng Nhà nước, trong các năm 2015-2016, dư nợ tín dụng bất động sản chỉ khoảng 400,000 tỷ đồng. Tuy nhiên, những năm tiếp theo, tín dụng cho vay lĩnh vực bất động sản đã tăng nhanh. Năm 2017, tổng dư nợ cho vay kinh doanh bất động sản, xây dựng của hệ thống ngân hàng tăng lên 529,000 tỷ đồng, tăng 9.21%. Năm 2019, tín dụng cho vay bất động sản tăng đột biến 23.26%, đạt ngưỡng 1.6 triệu tỷ đồng. Trong thời điểm dịch bệnh 2020 - 2021, dư nợ bất động sản hàng năm vẫn tăng lần lượt 12.06% và 15.7%.

Năm 2022, dư nợ bất động sản tăng mạnh trở lại, đạt mức 2.58 triệu tỷ đồng, tăng 23.91% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm 2023, tín dụng cho vay bất động sản tiếp tục tăng 11.81%, đạt ngưỡng 2.88 triệu tỷ đồng.

Ngân hàng Nhà nước cho biết, tỷ lệ dư nợ tín dụng với bất động sản chủ yếu là dư nợ trung và dài hạn. Trong giai đoạn 2015 - 2023, tín dụng với lĩnh vực bất động sản chiếm tỷ trọng 18-21% tổng dư nợ nền kinh tế.

Điều này cho thấy các giải pháp, nỗ lực của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thị trường bất động sản đang dần phát huy hiệu quả.

TIN DOANH NGHIỆP

PVT: Lãi quý I/2024 tăng 32%, lên 400 tỷ đồng

Sáng ngày 15/4, Tổng CTCP Vận tải Dầu khí (PVTrans, mã PVT – sàn HOSE) tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Tại Đại hội, ông Nguyễn Duyên Hiếu, Tổng giám đốc PVTrans báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023. Trong đó, Công ty ghi nhận doanh thu đạt 10,135.5 tỷ đồng, hoàn thành 149% so với kế hoạch 6,800 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 1,221.5 tỷ đồng, hoàn thành 227% so với kế hoạch lãi 538 tỷ đồng; đầu tư mới và thuê mua bareboat thêm 12 tàu mới, nâng đội tàu lên 51 chiếc.

Cũng tại Đại hội, chia sẻ về kết quả kinh doanh quý I/2024, Chủ tịch Phạm Việt Anh cho biết lợi nhuận hợp nhất trước thuế khoảng 400 tỷ đồng, cao hơn 32% so với cùng kỳ. Từ nay tới cuối năm còn nhiều biến động, tuy nhiên, Công ty sẽ cố gắng phấn đấu để tận dụng mọi cơ hội, cũng như dự phòng nhiều biến động của thị trường.

OIL: Kết quả kinh doanh quý 1/2024 tăng trưởng mạnh



Tổng Công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PV OIL, mã cổ phiếu OIL - sàn UPCoM) vừa cho biết, sản lượng kinh doanh xăng dầu quý 1/2024 đạt gần 1.4 triệu m³/tấn, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2023. Theo đó, PV OIL ghi nhận doanh thu đạt 29,400 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 300 tỷ đồng, lần lượt tăng 41% và 5% so với cùng kỳ.

Trong quý 1 vừa qua, PV OIL cũng đã phát triển thêm 33 cửa hàng xăng dầu, nâng tổng số cửa hàng xăng dầu toàn hệ thống lên 789 cửa hàng. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc PV OIL đều ghi nhận có lãi.

DRC: Nợ liên tục tăng, tồn kho ngày thêm lớn

Theo báo cáo tài chính của doanh nghiệp này, tính đến hết quý IV/2023, cơ cấu vốn của Cao su Đà Nẵng chủ yếu do vốn chủ sở hữu vẫn đang chiếm chủ đạo với 1,852 tỷ đồng, giảm 57 tỷ đồng so với hồi đầu năm. Bên cạnh đó, nợ của doanh nghiệp này cũng tăng từ 1,508 lên 1,553 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn là chính với 1,528 tỷ đồng.

Tình trạng nợ ngắn hạn của cao su Đà Nẵng tăng nhanh bắt đầu vào năm 2021, từ 742 tỷ đồng nhảy lên 1,359 tỷ đồng. Sang năm 2022, nợ ngắn hạn của doanh nghiệp này tiếp tục tăng lên đạt mức 1,506 tỷ đồng. Tổng nợ của năm 2021 là 1,362 tỷ đồng và năm 2022 là 1,508 tỷ đồng.

Báo cáo tài chính của cao su Đà Nẵng cũng cho thấy hàng tồn kho cũng chiếm phần khá cao trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Lưu ý, hàng tồn kho của doanh nghiệp này tăng lên cùng thời điểm 2021. Cụ thể, hàng tồn kho của các năm từ 2020 đến 2022 tăng lên như sau: 787 tỷ đồng; 1,429 tỷ đồng; 1,707 tỷ đồng. Riêng năm 2023, hàng tồn kho có giảm như vẫn nêu ở mức khá cao với 1,184 tỷ đồng.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

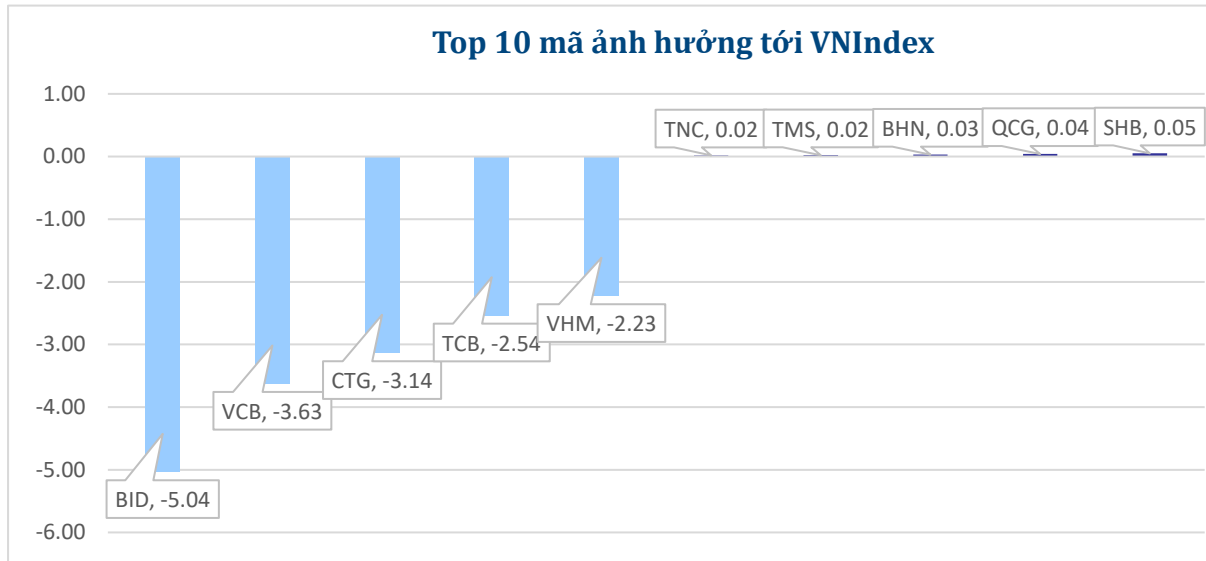
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,216.61	-4.70%	-59.99	1455.9	33,567.8	40	30	475
Vn30 - Index	1,227.90	-4.42%	-56.84	538.4	15,259.1	1	0	29
Vn100-Index	1,226.38	-4.89%	-63.07	1070.5	28,819.1	2	0	98
VNXAllshare	1,971.94	-4.91%	-101.77	1394.9	34,619.4	37	29	391
HNX - Index	229.71	-4.82%	-11.63	165.1	3,529.0	35	35	172
Upcom - Index	88.98	-2.44%	-2.23	68.8	859.5	67	61	239

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	33,567.75	39.46%	1,455.86	54.15%
HNX	3,529.05	111.51%	165.06	108.56%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

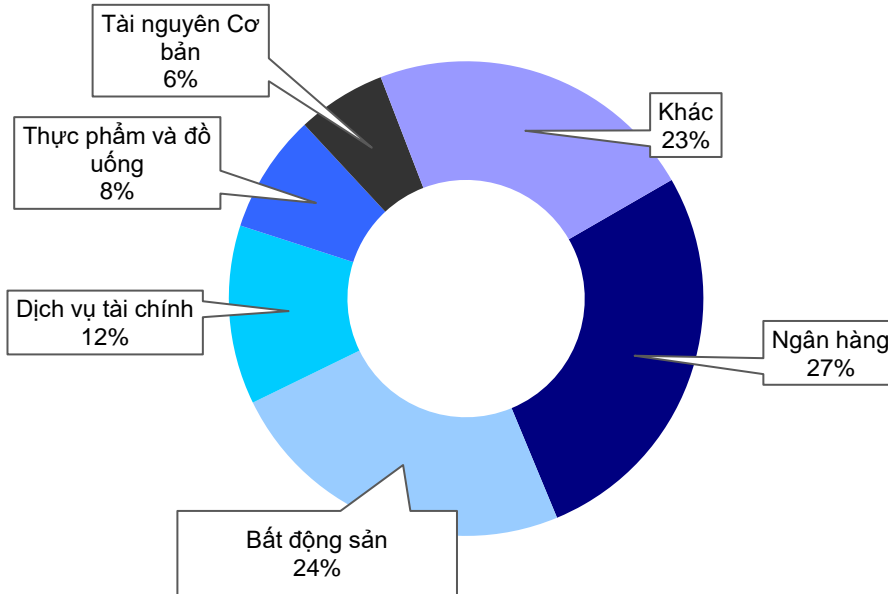


Top KLGD (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
SHB	104.66	MBB	1,483.34	TTE	5666.67%	QCG	4.17%	KDH	-7.00%
NVL	71.60	SHB	1,228.94	SC5	3697.34%	HAX	0.65%	CSV	-7.00%
MBB	59.91	NVL	1,222.83	SGN	1167.91%	SHB	0.44%	CMG	-7.00%
VPB	45.96	DIG	1,154.41	NVT	973.78%	KOS	0.40%	TCD	-7.00%
VIX	43.87	SSI	1,083.10	L10	967.74%	RAL	0.08%	IDI	-7.00%

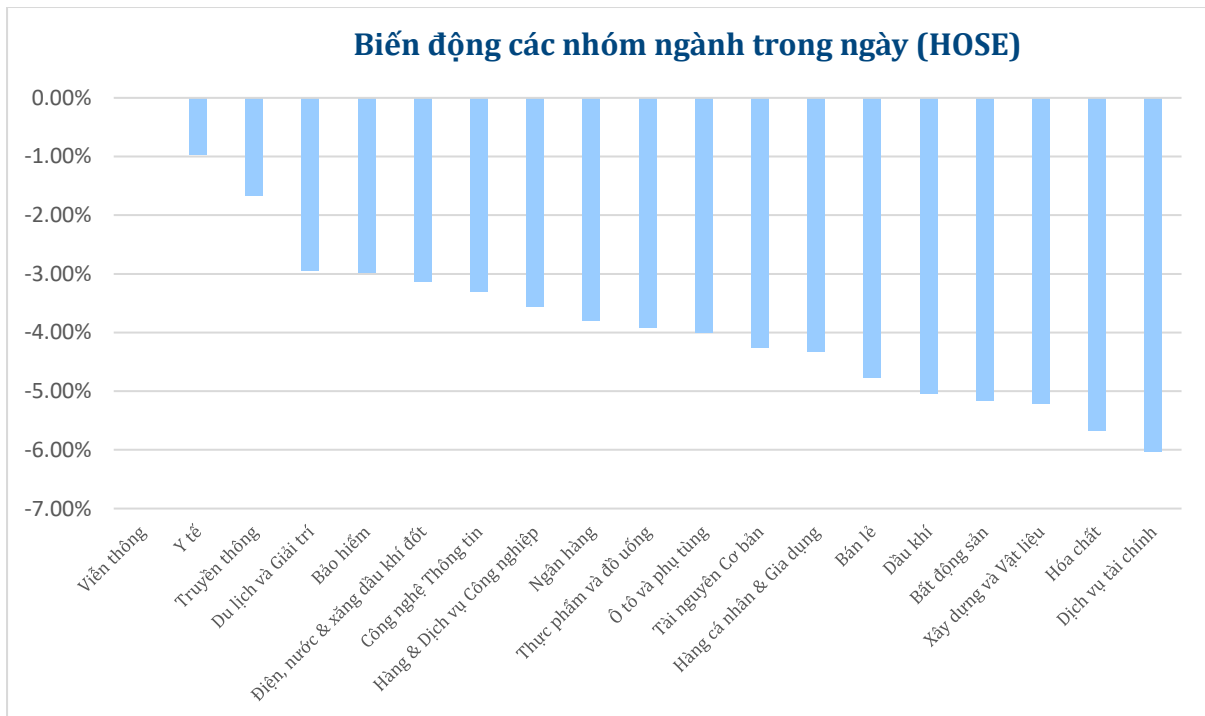


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



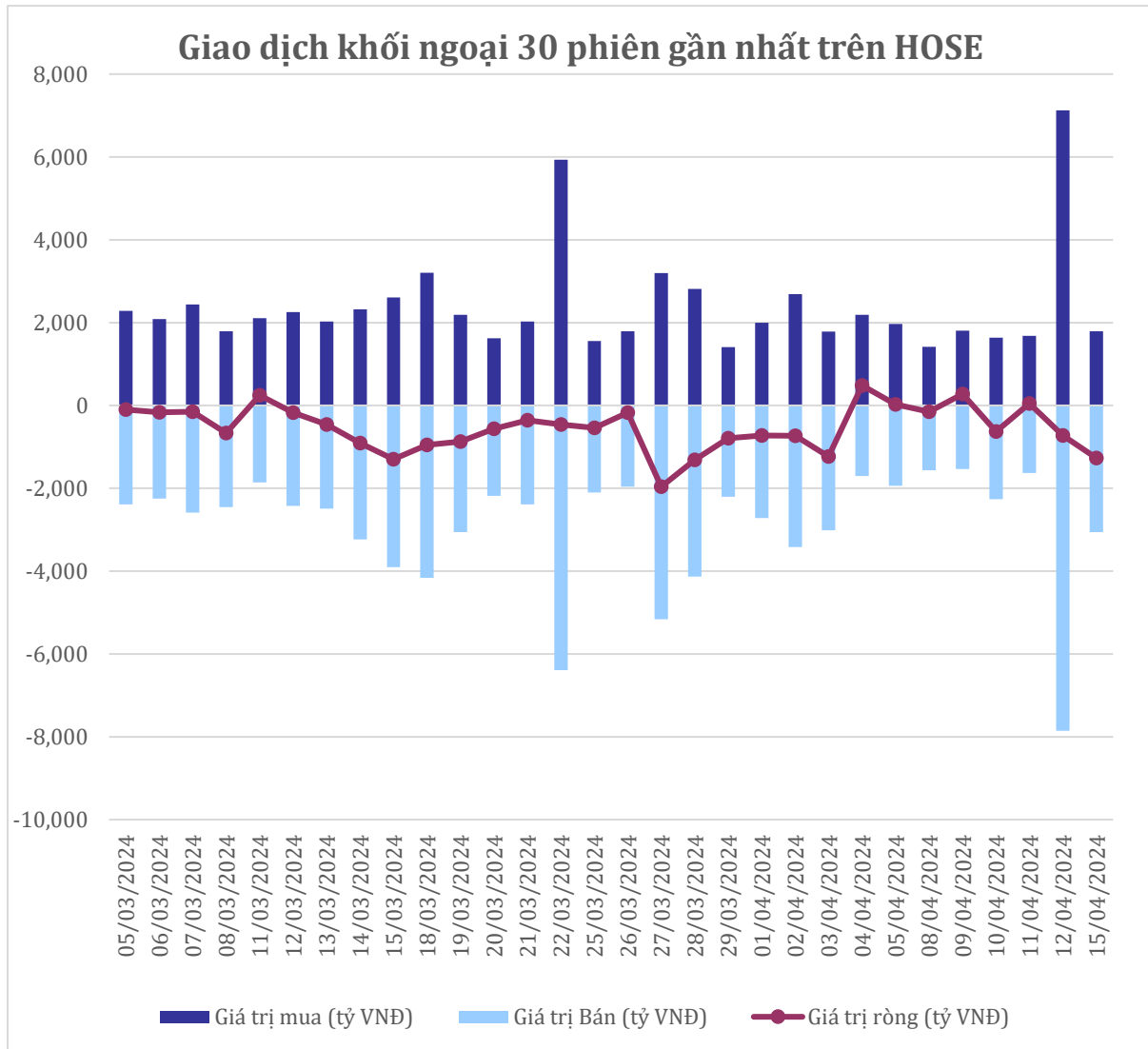
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
MWG	105.56	VHM	-280.17
SGN	36.06	CTG	-210.56
SHB	33.27	SSI	-86.20
TCH	30.39	VCB	-77.34
POW	18.93	VNM	-75.17





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696